TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-DS	*Thạch Hà, ngày 04 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H- TỈNH HÀ TĨNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Hoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Thành và Ông Nguyễn Văn Hữu

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 91, 95, 96 và 98 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 24, khoản 2 và khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST-DS, ngày 10 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng V

Địa chỉ: Số 89 đường L, phường H, quận Đ, Tp. Hà Nội.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông D- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A, Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng SME và cá nhân, theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT, ngày 02/3/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Người được ủy quyền lại: Ông Phạm Thái T, sinh năm 1990.

Chuyên viên xử lý nợ - Ngân hàng V. (Theo văn bản ủy quyền số 356/2019/UQ-VPB, ngày 02 tháng 3 năm 2019)

Địa chỉ: Số nhà 03, Ngách 4, Ngõ 13 đường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Bảo T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm P, xã Đ, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1Về nội dung: Các đương sự thống nhất tính đến ngày 04/7/2019 ông Nguyễn Bảo T còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền là: 99.894.651đ (*Chín mươi chín triệu tám trăm chín mươi tư nghìn sáu trăm năm mươi mốt đồng*) Trong đó nợ gốc: 40.290.629đ (*Bốn mươi triệu hai trăm chín mươi nghìn sáu trăm hai mươi chín đồng*); nợ lãi: 59.604.022đ (*Năm mươi chín triệu sáu trăm linh tư ngàn không trăm hai hai đồng*).

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng chỉ yêu cầu ông Nguyễn Bảo T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 40.290.629đ (*Bốn mươi triệu hai trăm chín mươi nghìn sáu trăm hai mươi chín đồng*) và số tiền nợ lãi là 29.709.371đ *(Hai mươi chín triệu bảy trăm linh chín nghìn ba trăm bảy mươi mốt đồng)*. Tổng cộng cả nợ gốc và nợ lãi là 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*).

- Đối với số nợ gốc: Các bên đương sự thỏa thuận thống nhất: Ngày 4/7/2019, ông Nguyễn Bảo T phải thanh toán cho Ngân hàng VP Bank số tiền nợ gốc là: 40.290.629đ (*Bốn mươi triệu hai trăm chín mươi nghìn sáu trăm hai mươi chín đồng*).

- Đối với số nợ lãi: Các bên đương sự thỏa thuận thống nhất: Đến hết ngày 30/8/2019, ông Nguyễn Bảo T phải thanh toán số tiền nợ lãi cho Ngân hàng VP Bank là 29.709.371đ (*Hai mươi chín triệu bảy trăm linh chín nghìn ba trăm bảy mươi mốt đồng)*.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ban hành quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Đối với khoản nợ lãi đến hết ngày 30/8/2019 mà khách hàng vay chưa thanh toán thì còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ lãi chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ lãi này.

2.2. Về án phí: Ông Nguyễn Bảo T tự nguyện nộp 3.500.000đ (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng V số tiền 2.200.000đ(*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa

án số AA/2006/0003273 ngày 09/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án(để công bố cổng TTĐT);
- Lưu HSVA+VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Hoàn